TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày: 28-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Triến

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Thi Hữu Giàu.

2. Bà Phạm Thị Châu Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn C - Sinh năm 1997; tại Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 2, xã Ea Khal, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C1, sinh năm 1974 và bà Lê Thị P, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2019 cho đến nay. (Có mặt)

- *Nguyên đơn dân sự:* Ông Võ Công D - Sinh năm 1979 - Địa chỉ: A 67 khu phố 1, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Công D là bà Phạm Lê Thị Ánh H - Sinh năm 1993 - Địa chỉ: Thôn Đức Thành, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. (Văn bản ủy quyền chứng thực số 6799 ngày 26/10/2019 - Có mặt)

- *Bị đơn dân sự:* Ông Lê Quốc T - Sinh năm 1998 - Địa chỉ: Ấp 4, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 13/5/2019, Lê Văn C đang uống cà phê tại quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh thì có một người tên N (không rõ họ tên, địa chỉ) rủ Cường đi Casino chơi đánh bạc thì Cường đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe ô tô biển số 51G-822.90 đến đón Cường đi đến cửa khẩu Tho Mo thuộc xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An gửi xe ô tô rồi ngồi xe ôm sang Campuchia chơi đánh bạc. Đến khoảng 04 giờ ngày 14/5/2019 thì N thua hết tiền. N bàn bạc với Cường nhận vận chuyển thuốc lá thuê để kiếm tiền, nếu cùng tham gia, N sẽ trả tiền công mỗi chuyến là 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng), do cần tiền để tiêu xài nên Cường đồng ý. Cả hai ngồi xe ôm trở về nơi gửi xe ô tô, N điều khiển xe ô tô chở Cường đi được khoảng 10 phút, đến bãi đất trống thuộc khu vực biên giới để nhận thuốc lá ngoại nhập lậu từ hai người nam lạ mặt. Chất thuốc lên xe xong, N điều khiển xe ô tô hướng ra lộ nhựa và rước thêm người bạn của N tên Hùng (không rõ họ tên và địa chỉ) sau đó tiếp tục điều khiển xe về hướng thành phố Hồ Chí Minh. Khi xe chạy đến ấp 2, xã Mỹ Quý Tây thì phát hiện có lực lượng chức năng truy đuổi. N dừng xe lại cho Cường xuống xe chạy bộ rồi N tiếp tục điều khiển xe chở Hùng tẩu thoát. Cường chạy bộ được khoảng 50m thì bị bắt giữ. Còn N và Hùng điều khiển xe ô tô chạy đến ấp 5, xã Mỹ Quý Đông, huyện Đức Huệ thì va chạm vào hàng rào nhà người dân nên bỏ lại phương tiện cùng tang vật, chạy bộ trốn thoát. Cũng trong khoảng thời gian này, trước đó với thủ đoạn như trên, Cường và N đã giao 3.500 gói thuốc lá hiệu Jet tại địa bàn huyện Bến Lức, tỉnh Long An nhưng Cường không biết rõ dịa chỉ, đến lần thứ hai thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Trong quá trình điều tra Cường đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật tạm giữ gồm:

- 5.500 bao thuốc lá ngoại (Trong đó: 1.500 bao thuốc lá hiệu JET, 500 bao thuốc lá hiệu HERO, 3.500 bao thuốc lá hiệu SCOTT); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus số máy 3A062J/A, số sim: 0365216290.

- 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu: KIA, màu sơn: trắng, biển số: 51G-822.90; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe số 7150830; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp xe ô tô 51G-822.90 và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 0314615/18 đối với xe ô tô nói trên.

Qua xác minh được biết xe KIA, màu sơn: trắng, biển số: 51G-822.90 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Võ Công D, sinh năm 1979, nơi cư trú: A67, khu phố 1, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Ông D cho Lê Quốc T thuê và T cho lại Bùi Hữu Vinh thuê, qua xác minh thì Vinh xử dụng giấy tờ giả không xác định được nơi cư trú của Vinh.

Xử lý vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra: Xét thấy xe ô tô và giấy tờ nói trên thuộc sở hữu hợp pháp của ông Võ Công D, không ảnh hưởng đến quá

trình điều tra, giải quyết vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đức Huệ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 47 ngày 05/8/2019, trả lại cho chủ sở hữu là ông D và ông D có thỏa thuận bồi thường với Lê Quốc T về sửa chửa xe bằng văn bản riêng nên không đề cập đến.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đang tạm giữ những vật chứng chờ xử lý gồm: 5.500 bao thuốc lá ngoại (Trong đó: 1.500 bao thuốc lá hiệu JET, 500 bao thuốc lá hiệu HERO, 3.500 bao thuốc lá hiệu SCOTT) ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus số máy 3A062J/A, số sim: 0365216290.

Đối với người thanh niên tên N và Hùng là người đã vận chuyển thuốc lá ngoại cùng với Cường và những người giao thuốc lá ngoại để cường vận chuyển. Trong quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được, Cơ quan cảnh sát Điều tra tiếp tục thẩm tra xác minh, đề xuất xử lý sau, nên không đề cập.

Còn đối với việc Cường khai nhận trước đó có vận chuyển cùng với N 3.500 bao thuốc lá ngoại hiệu JET giao tại địa bàn huyện Bến Lức, tỉnh Long An, do không thu được tang vật, ngoài lời khai của Cường ra thì không có chứng cứ nào khác để chứng minh, hành vi phạm tội của Cường, do đó không đề cập xử lý.

Cáo trạng số 56/CT-VKS-ĐH ngày 09/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội "Vận chuyển hàng cấm*"* theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Căn cứ: điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 05 đến 06 năm tù.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Phần cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

- Đề nghị tịch thu giao cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ xử lý: 5.500 (năm ngàn năm trăm) bao thuốc lá ngoại (Trong đó: 1.500 bao thuốc lá hiệu JET, 500 bao thuốc lá hiệu HERO, 3.500 bao thuốc lá hiệu SCOTT) do nước ngoài sản xuất không chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa, không xác định được chủ sở hữu.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus số máy 3A062J/A, số sim: 0365216290 của Lê Văn C sử dụng liên lạc với gia đình và người thân, không sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa các đương sự trình bày và yêu cầu:

- Nguyên đơn dân sự: Ông Võ Công D do bà Phạm Lê Thị Ánh H yêu cầu ông Lê Quốc T phải bồi thường thiệt hại xảy ra do ông T cho người khác thuê lại xe gây ra tai nạn với tổng số tiền yêu cầu 143.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi ba triệu đồng).

- Bị đơn dân sự: Ông Lê Quốc T thống nhất lời trình bày của bà H và đồng ý bồi thường cho ông D số tiền 143.000.000 đồng.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có việc làm ổn định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 14/5/2019 (khoảng 04 giờ 00 phút), một người tên N rủ Lê Văn C vận chuyển thuế hàng cấm (thuốc lá ngoại), cả hai cùng thống nhất nhận lời vận chuyển thuê thuốc lá cho người khác nên dùng 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu sơn: trắng, biển số: 51G-822.90 (xe do ông Võ Công D là chủ sở hữu) vận chuyển 5.500 bao thuốc lá ngoại (Trong đó: 1.500 bao thuốc lá hiệu JET, 500 bao thuốc lá hiệu HERO, 3.500 bao thuốc lá hiệu SCOTT) từ biên giới Việt Nam - Campuchia ở khu vực ấp 4, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ về khu vực thành phố Hồ Chí Minh cho một người nam thanh niên (không rõ địa chỉ) không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa về số thuốc lá 5.500 bao với mục đích vận chuyển thuê ăn tiền công, phần Cường được trả mỗi chuyến 250.000 đồng. Khi N và Cường vận chuyển số thuốc lá ngoại trên đến khu vực ấp 2, xã Mỹ Quý Tây thì bị lực lượng chức năng chặn bắt, N bỏ Cường xuống và tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy đến ấp 5, xã Mỹ Quý Đông thì gây tai nạn nên bỏ trốn khỏi hiện trường, còn tang vật thuốc lá và xe ô tô tại hiện trường nên bị lực lượng chức năng bắt quả tang người và tang vật.

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra và quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo điều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên điều thực hiện đúng và hợp pháp.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an tỉnh Long An (Phòng Cảnh sát Kinh tế) lập lúc 08 giờ 45 phút, ngày 14/5/2019 và các

tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Lê Văn C phạm vào tội "Vận chuyển hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 56/CT-VKS-ĐH ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lê Văn C với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Lê Văn C là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, bị cáo là người đã thành niên thực hiện với lỗi cố ý là do ham thu lợi nên từ đó bị cáo nhận lời vận chuyển hàng hóa là thuốc lá ngoại không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa từ khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia (ấp 4, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ) về khu vực thành phố Hồ Chí Minh với số lượng 5.500 bao. Hành vi này của bị cáo Cường phải được xử lý nghiêm, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dụng và phòng ngừa.

[4.1] Ngoài ra, bị cáo Cường tự khai nhận trước khi bị bắt quả tang về hành vi vận chuyển hàng cấm, bị cáo và N có một lần vận chuyển 3.500 bao thuốc lá ngoại và giao tại huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Ngoài lời khai bị cáo ra, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không có tài liệu chứng cứ để chứng minh nên không tính bị cáo phạm tội nhiều lần và buộc nộp lại số tiền thu lợi.

[5] Xét thấy, bị cáo Lê Văn C trong quá trình truy tố và xét xử thật thà khai báo, phạm tội lần đầu, bản thân chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bản thân không có việc làm, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Lê Văn C là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 468, Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

- Nguyên đơn dân sự ông Võ Công D và người đại diện theo ủy quyền bà Phạm Lê Thị Ánh H yêu cầu bị đơn dân sự Lê Quốc T bồi thường cho ông D số tiền 143.000.000 đồng. Bị đơn ông Lê Quốc T thống nhất lời trình bài và yêu cầu của nguyên đơn. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự phù hợp pháp luật nên ghi nhận để buộc bị đơn bồi thường cho nguyên đơn. Ngoài ra, cần phải áp dụng lãi suất của số tiền chậm thi hành theo Điều 468 Bộ Luật dân sự đối với nghĩa vụ bồi thường của bị đơn dân sự.

[8] Về các biện pháp tư pháp:

Căn cứ vào Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 5.500 bao thuốc lá ngoại (Trong đó: 1.500 bao thuốc lá hiệu JET, 500 bao thuốc lá hiệu HERO, 3.500 bao thuốc lá hiệu SCOTT) do nước ngoài sản xuất

không có chứng hóa đơn xuất xứ hàng hóa, không xác định chủ sở hữu. Theo quy định tại quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26/4/2018 của Chính phủ thì hiện nay tạm dừng tiêu hủy thuốc lá ngoại nhập lậu theo quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 26/12/2014 nên tịch thu giao cho cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ xử lý theo quy định chung.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus số máy 3A062J/A, số sim: 0365216290 của Lê Văn C sử dụng liên lạc với người thân, không sử dụng để thực hiện tội phạm nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với tiền thu lợi bất chính bị cáo chưa nhận tiền công vận chuyển nên không đề cập thu hồi lại.

Tang vật hiện do chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý

[9] Đối với những người giới thiệu, người thuê bị cáo, người giao nhận thuốc cho bị cáo, cùng một số người khác mua hàng cấm không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo qui định của pháp luật.

[10] Bị cáo Lê Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Ông Lê Quốc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 5%.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 468, Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự; Các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 326, Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

3. Xử phạt bị cáo Lê Văn C 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 14/5/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và Thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc ông Lê Quốc T phải bồi thường cho ông Võ Công D số tiền 143.000.000 đồng (một trăm bốn mươi ba triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Võ Công D cho đến khi thi hành xong số tiền phải thi hành hàng tháng ông Lê Quốc T còn phải chịu lãi suất của số tiền chậm thi hành theo Điều 468 Bộ Luật dân sự.

5. Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu giao cơ quan Chi cục thi hành án dân huyện Đức Huệ sự xử lý 5.500 bao thuốc lá ngoại (gồm 1.500 bao thuốc lá hiệu JET, 500 bao thuốc lá hiệu HERO, 3.500 bao thuốc lá hiệu SCOTT) theo quy định hiện hành (quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26/4/2018 của Chính phủ).

- Trả lại bị cáo Lê Văn C 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus số máy 3A062J/A, số sim: 0365216290 đã qua sử dụng.

Toàn bộ tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

6. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Ông Lê Quốc T phải chịu 7.150.000 đồng (Bảy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tất cả án phí sung vào công quỹ Nhà nước.

7. Bị cáo, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 28/10/2019).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; nguyên đơn, bị đơn dân sự;.
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn: